

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN**

Số: 15/2025/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đức Huệ, ngày 03 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ, TỈNH LONG AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Trần Thị Bích Liên
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Võ Đông Sang

Ngày 03 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thụ lý số 16/2025/ADBPXLHC ngày 19-3-2025 theo Quyết định mở phiên họp số 16/2025/QĐ-TA ngày 20 tháng 3 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Hồ Bảo T**, sinh ngày 26-11-1995; Căn cước công dân số: 080095000564; Ngày cấp: 15-01-2025; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nơi cư trú: **Ấp A, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An**; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông **Hồ Văn D** (chết) và bà **Nguyễn Thị M**. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 31-12-2024 bị **Công an xã M** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 03/QĐ-XPHC. Hình thức phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng; Ngày 31-12-2024 bị **Ủy ban nhân dân xã M** Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 1399/QĐ-UBND. Thời hạn 01 năm kể từ ngày 31-12-2024. **Hồ Bảo T** vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Lê Trung H**, chức vụ: Phó Trưởng **Công an xã M**, tỉnh Long An (Văn bản ủy quyền số 01/GUQ.CAX ngày 02-4-2025) (Có mặt).
2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ:* Bà Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên. (Có mặt)
3. *Những người khác:* Không.

NHẬN THẤY:

Ngày 31-12-2024, **Hồ Bảo T** bị **Công an xã M** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 03/QĐ-XPHC. Hình thức phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng.

Ngày 31-12-2024, **Hồ Bảo T** bị **Ủy ban nhân dân xã M** Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 1399/QĐ-UBND. Thời hạn 01 năm kể từ ngày 31-12-2024.

Ngày 02-3-2025, **Hồ Bảo T** bị **Công an xã M** lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và yêu cầu xác định tình trạng nghiện. Ngày 05-3-2025, **Bệnh viện Đ** có Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 60/MMT-BVHN, xác định **Hồ Bảo T** nghiện ma túy Amphetamine/Methamphetamine.

Ngày 13-3-2025, **UBND xã M** lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với **Hồ Bảo T**.

Tại văn bản số 13/ĐN-CNBB ngày 18-3-2025 của **Công an xã M** đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hồ Bảo T**. Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy Long An - Địa chỉ: **ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An**.

Tại phiên họp:

- Đại diện cơ quan đề nghị, Công an xã M đề nghị Tòa án xem xét theo Đề nghị số 13/ĐN-CNBB ngày 18-3-2025 đối với **Hồ Bảo T**. Đề nghị áp dụng thời gian cai nghiện bắt buộc đối với **Hồ Bảo T** từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ phát biểu: Việc lập hồ sơ đề nghị xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với **Hồ Bảo T** là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng theo quy định tại các Điều 3, 19, 20, 24, 31 và Điều 32 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Trong quá trình thụ lý và tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký đã tuân thủ các quy định pháp luật.

Người bị đề nghị **Hồ Bảo Toàn**: đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản gồm Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Thông báo về việc hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng **Hồ Bảo T** vẫn vắng mặt không lý do.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hiệu đề nghị áp dụng: cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định tại Điều 95, 96, điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm

hành chính; Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; các Điều 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Người bị đề nghị **Hồ Bảo T** vắng mặt tại phiên họp lần thứ hai không lý do. Vì vậy Tòa án căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân vẫn tiến hành phiên họp.

Xét thấy: **Hồ Bảo T** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị xử phạt hành chính theo Quyết định số 03/QĐ-XPHC ngày 31-12-2024 của **Công an xã M** và đang được áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 31-12-2024 của **UBND xã M** nhưng lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian cai nghiện tự nguyện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy nên cần phải đưa **Hồ Bảo T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian nhất định để lao động, học tập nhằm mục đích cai nghiện được ma túy. Về nhân thân: **Hồ Bảo T** không có tiền án; không có tiền sự khác ngoài hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng **Hồ Bảo T** vắng mặt tại phiên họp, không tự nguyện khai báo, không thể hiện có nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và có thành thật hối lỗi hay không.

Xét đề nghị của **Công an xã M** đưa **Hồ Bảo T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại các Điều 95, 96, 103, 105 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, 19, 20, 24, 31 và Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hồ Bảo T**, Sinh ngày: 26-11-1995; Nơi cư trú: **Ấp A, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc: 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy Long An (Địa chỉ: **ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An**).

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có sự thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Hồ Bảo T được quyền khiếu nại quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc từ ngày quyết định được tổng đạt hợp lệ.

Công an xã M, tỉnh Long An có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Đức Huệ có quyền kháng nghị quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Công an xã M**, có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an xã Mỹ Quý Tây;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bích Liên